

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ XÂY LẮP MINH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ XÂY LẮP MINH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH PHAT TRADING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MINHPHAT.TC .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106953958

3. Ngày thành lập: 25/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 4, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
4.	Xây dựng nhà các loại	4100
5.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210(Chính)
6.	Xây dựng công trình công ích	4220
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Xây dựng công trình công nghiệp (trừ nhà cửa) Xây dựng công trình cửa; Xây dựng đường hầm;	4290
8.	Phá dỡ	4311
9.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy;	4329
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng ; Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán buôn đồ uống	4633
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chỉ gồm có: Hoạt động trang trí nội thất	7410
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Tư vấn thiết kế; tư vấn thẩm định; tư vấn giám sát; tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật (Pháp nhân chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo qui định pháp luật).	7110
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
22.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816

23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su;	4663
24.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chỉ gồm có: Đại lý; Môi giới;	4610
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
30.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy;	4659
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Dịch vụ chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy;	7490
37.	(Trong các ngành, nghề có trên không bao gồm: Ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh. Đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện thì pháp nhân chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo qui định pháp luật).	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. **Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	Đội 4, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	26,32	012978441	
			Tổng số	50.000	500.000.000	26,32		
2	PHAN VĂN NHÂN	CT4A, khu nhà ở Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	23,68	034078001694	
			Tổng số	45.000	450.000.000	23,68		
3	GIANG XUÂN HOÀNG	Số 74, đường Nguyễn Thái Học, Phường Tân Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	23,68	164086009	
			Tổng số	45.000	450.000.000	23,68		
4	DƯƠNG VĂN PHƯƠNG	Tập thể Xí nghiệp xây dựng Cầu 7, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	26,32	001076000166	
			Tổng số	50.000	500.000.000	26,32		

9. **Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. **Người đại diện theo pháp luật:**

Thời gian đăng từ ngày 27/08/2015 đến ngày 09/10/2015

Họ và tên: **GIANG XUÂN HOÀNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: *29/10/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *164086009*

Ngày cấp: *17/04/2013*

Nơi cấp: *Công an Tỉnh Ninh Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 74, đường Nguyễn Thái Học, Phường Tân Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 87B, đường Nguyễn , Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội